

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí  
cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 9677/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí: Chủ đầu tư theo quy định tại Luật Xây dựng năm 2014 được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Mức thu lệ phí

STT	Nội dung thu	Mức thu (đồng/01 giấy phép)
1	Cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ	50.000
2	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình khác	100.000
3	Điều chỉnh, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép xây dựng	10.000

3. Cơ quan thu lệ phí

a) Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

b) UBND các quận, huyện.

#### 4. Chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí

a) Chế độ thu, nộp, quản lý

- Thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí, Luật Quản lý thuế và các văn bản chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ.

- Nguồn kinh phí phục vụ công tác thu lệ phí được ngân sách Nhà nước bố trí hằng năm trong dự toán của các cơ quan, đơn vị thu lệ phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ thu lệ phí này chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán thu chi ngân sách hàng năm của đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp kiểm tra, tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương, báo cáo cơ quan có thẩm quyền thông qua theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Biên lai thu lệ phí do cơ quan Thuế phát hành.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và bãi bỏ Khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 59/2007/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định thu một số loại phí và lệ phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

#### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa IX, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016./.

#### **Nơi nhận:**

- UBTVQH, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV Thành ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Đại biểu HĐND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQ thành phố;
- VP HĐND, VPUBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Anh**